

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025;

2. Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp và Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.¹

Điều 1. Sửa đổi khoản 1, khoản 9 Điều 13 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá

1. Khoản 1 Điều 13 được sửa đổi như sau:

“1. Định kỳ 06 (sáu) tháng, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, nhập khẩu thuốc lá phải gửi báo cáo về Bộ Công Thương về hoạt động sản xuất sản phẩm thuốc lá và nhập khẩu sản phẩm thuốc lá (trước ngày 10 tháng 01 hàng năm đối với báo cáo cả năm và trước ngày 10 tháng 7 hàng năm đối với báo cáo 6 tháng đầu năm) theo mẫu Phụ lục 7 kèm theo Thông tư này.”

¹ Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.”

Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP của Chính phủ phân quyền, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.”

2.² (được bãi bỏ)

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 21 của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá như sau:

1. Sửa đổi điểm a, b, Khoản 1 như sau:

“a) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đầu tư sản xuất sản phẩm thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá, Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

b) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi trả lời doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính: Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; Thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá.”

2. Bổ sung điểm d khoản 1 như sau:

“d) Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, giám sát, thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt về chủ trương đối với các hoạt động khác liên quan đến kinh doanh thuốc lá theo quy định.”

Điều 3. Mẫu đơn đề nghị nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước³

1. Doanh nghiệp nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 1 kèm theo Thông tư này về Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu gửi

² Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

³ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này về Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

3. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 5 kèm theo Thông tư này về Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

4. Doanh nghiệp nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước gửi đơn đăng ký theo mẫu Phụ lục 6 kèm theo Thông tư này về Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 4. Mẫu văn bản trả lời nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước⁴

Mẫu văn bản trả lời về nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước theo mẫu Phụ lục 10, 13, 14, 15 kèm theo Thông tư này.

Điều 5. Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá

Ban hành kèm theo Thông tư này Phụ lục 16 - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá.

Điều 6. Bãi bỏ một số Phụ lục kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương như sau:

1. Bãi bỏ Phụ lục IV - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung

⁴ Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026.

một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

2. Bãi bỏ Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3, Phụ lục 59, Phụ lục 67, Phụ lục 68 ban hành kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với các văn bản phê duyệt, chấp thuận đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì vẫn có hiệu lực cho đến hết thời hạn của văn bản.

Điều 8. Hiệu lực thi hành⁵

⁵ Điều 37 của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 quy định như sau:

“Điều 37. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu thay thế trong các thủ tục hành chính tại Phụ lục I, các biểu mẫu mới quy định trong các thủ tục hành chính tại Phụ lục II.

3. Quy định chuyển tiếp

Các Giấy phép, Giấy Chứng nhận, Chứng chỉ, văn bản phê duyệt, văn bản chấp thuận đối với các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực đã được cơ quan quản lý nhà nước cấp, phê duyệt, chấp thuận trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 tiếp tục có hiệu lực đến hết thời hạn tại Giấy phép, Giấy Chứng nhận, Chứng chỉ, văn bản phê duyệt, văn bản chấp thuận theo quy định.

4. Thông tư này bãi bỏ:

a) Điểm d khoản 2 Điều 4, khoản 3 Điều 18 Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

b) Cụm từ “Vụ Khoa học và công nghệ” tại điểm a khoản 4 Điều 11; cụm từ “Sở Công Thương” tại ghi chú số (5) Mẫu 01, ghi chú số (7) Mẫu 02 Phụ lục IV Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương;

c) Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 40/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xây dựng và nội dung các tài liệu quản lý an toàn trong hoạt động dầu khí;

d) Điều 17 Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hoá thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

đ) Cụm từ “theo đường bưu điện” trong nội dung Thông tư số 11/2015/TT-BCT ngày 04 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

e) Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

g) Điều 2 Thông tư số 43/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

h) Phụ lục 11, 12, 13, 14, 15 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

i) Khoản 1, khoản 2 Điều 18 Thông tư số 02/2025/TT-BCT ngày 01 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

k) Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử;

l) Khoản 2 Điều 11 Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động;

m) Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 07/2019/TT-BCT ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất khẩu hàng dệt may sang Mê-hi-cô theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

n) Khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 02 năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các cá nhân, tổ chức phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc về Bộ Công Thương để Bộ Công Thương giải quyết và xem xét điều chỉnh Thông tư theo thẩm quyền./.

BỘ CÔNG THƯƠNG

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: **34** /VBHN-BCT

Hà Nội, ngày **26** tháng **5** năm 2026

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Bộ Tư pháp (để theo dõi);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Báo Công Thương (để đăng Website BCT);
- Vụ Pháp chế (để đăng CSDLQG về PL);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trương Thanh Hoài

o) Điều 15 Thông tư số 36/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

p) Khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 2 Điều 8 Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương."

Điều 27, Điều 28 của Thông tư số 26/2026/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2026 quy định như sau:

"Điều 27. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày **29 tháng 5 năm 2026** trừ trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này.
2. Quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp tại khoản 1 Điều 1 Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.
3. Quy định về thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với các giấy phép trong lĩnh vực quá cảnh quy định tại Điều 15, Điều 16 Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.
4. Quy định tại khoản 3 Điều 19 Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.
5. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức tham gia xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Thông tư này được xem xét loại trừ, miễn, giảm trách nhiệm theo quy định của Đảng và theo quy định tại khoản 11 Điều 68 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15.

Điều 28. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với hồ sơ đề nghị giải quyết thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực được quy định tại Thông tư này đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận hoặc đã được đóng dấu bưu chính trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của pháp luật đang có hiệu lực điều chỉnh trong lĩnh vực đó tại thời điểm hồ sơ được tiếp nhận.
2. Văn bản, giấy tờ đã được cơ quan, chức danh có thẩm quyền ban hành, cấp trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa hết hiệu lực hoặc chưa hết thời hạn sử dụng thì tiếp tục được áp dụng, sử dụng theo quy định của pháp luật cho đến khi hết thời hạn hoặc được sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thay thế, bãi bỏ, hủy bỏ, thu hồi bởi cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan, người có thẩm quyền./."

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐDN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU THUỐC LÁ NHĂM MỤC ĐÍCH PHI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền⁶

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm.....
do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền⁷ cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số ... ngày tháng năm
6. Đề nghị Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền⁸ chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu thuốc lá điều/xì gà để phục vụ nghiên cứu sản xuất thử, cụ thể như sau:
 - Tên sản phẩm thuốc lá.....
 - Số lượng (bao thuốc lá quy về 20 điều/bao hoặc điều đối với xì gà). Xuất xứ.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12

⁶ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

⁷ Cụm từ “Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

⁸ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu

PHỤ LỤC 2⁹ (được bãi bỏ)

⁹ Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Thông tư số 43/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

PHỤ LỤC 3¹⁰ (được bãi bỏ)

¹⁰ Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Thông tư số 43/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

PHỤ LỤC 4

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐDN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ ĐỂ CHẾ BIẾN NGUYÊN
LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU
THUỐC LÁ XUẤT KHẨU**

Kính gửi: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹¹

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm.....
do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹² cấp Giấy phép...
số...ngày.....tháng.....năm....
6. Đề nghị Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹³ chấp thuận cho Công ty được nhập
khẩu nguyên liệu thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi
thuốc lá xuất khẩu cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:
- Số hợp đồng.....ngày.....tháng.....năm....
- Tên đối tác.....
- Nội dung thực hiện sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất khẩu. Số
lượng....., xuất xứ.....Thời hạn thực hiện hợp đồng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi

¹¹ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

¹² Cụm từ “Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

¹³ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

PHỤ LỤC 5

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐĐN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹⁴

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹⁵ cấp Giấy phép...số...ngày.....tháng.....năm...
6. Đề nghị Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹⁶ chấp thuận cho Công ty được nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất xuất khẩu (hoặc gia công xuất khẩu) sản phẩm thuốc lá cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:
 - Số hợp đồng.....ngày....tháng.....năm.... Thời hạn thực hiện hợp đồng.....
 - Tên đối tác.....
 - Nội dung thực hiện..... (2)
 - Số lượng....., xuất xứ.....
 - Tên sản phẩm thuốc lá.....Số lượng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh

¹⁴ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

¹⁵ Cụm từ “Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

¹⁶ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu;
- (2): Hình thức sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu

PHỤ LỤC 6

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐĐN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

Kính gửi: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹⁷

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền¹⁸ cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo
7. Tình hình sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước trong năm
8. Đăng ký nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá và giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

STT	Khoản mục	Đăng ký năm 20...(1) (tấn)	Số lượng được cấp năm 20...(2) (tấn)	Ước thực hiện nhập khẩu năm 20...(3) (tấn)	Đăng ký nhập khẩu năm 20...(4) (tấn)
I	Nguyên liệu thuốc lá				
1	Nguyên liệu lá thuốc lá				

¹⁷ Cụm từ “Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

¹⁸ Cụm từ “Bộ Công Thương” được thay thế bằng cụm từ “Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền” theo quy định tại khoản 2 Điều 31 của của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2	Nguyên liệu sợi thuốc lá				
3	Nguyên liệu thuốc lá tẩm				
4	Nguyên liệu cộng thuốc lá				
II	Giấy cuốn điều thuốc lá				

9. Kế hoạch sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước năm tiếp theo

.....(5) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Số lượng đăng ký của năm trước;
- (2): Số lượng được cấp năm trước;
- (3): Ước thực hiện nhập khẩu của năm báo cáo;
- (4): Đăng ký nhu cầu nhập khẩu năm sau;
- (5): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

PHỤ LỤC 7

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

BÁO CÁO**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THUỐC LÁ**

(6 tháng đầu năm (hoặc 6 tháng cuối năm.....) ; cả năm)

Kính gửi: - Bộ Công Thương.**TÊN DOANH NGHIỆP SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ:**

Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép ... số ... ngày ... tháng ... năm ...

Trụ sở tại:

Điện thoại: Fax:

ĐVT: 1.000 VND; Triệu bao

Số TT	Sản phẩm	Đơn vị tính	Sản lượng						Đơn giá (đã có thuế TTĐB) chưa VAT	Doanh thu
			Số lượng tồn đầu kỳ	Số lượng sản xuất trong kỳ	Số lượng nhập khẩu trong kỳ	Số lượng tồn cuối kỳ	Số lượng tiêu thụ trong kỳ	Số lượng xuất khẩu trong kỳ		
1	Sản phẩm A									
2	Sản phẩm B									
...	Sản phẩm...									

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên)**Giám đốc**
(ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

- Đối với sản lượng xuất khẩu thì dòng "thuế suất" thuế TTĐB không ghi.

- Đơn vị báo cáo lập Báo cáo trong file EXCEL và gửi file mềm qua thư điện tử cho đơn vị nhận báo cáo để tổng hợp.

PHỤ LỤC 8
MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH BÁN HÀNG
THEO ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG

(Thay thế Phụ lục 8 Thông tư số 43/2023/TT-BCT)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20

BÁO CÁO

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO ĐỐI TƯỢNG KHÁCH HÀNG

(6 tháng đầu năm(hoặc 6 tháng cuối năm); cả năm)

Kính gửi: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước - Bộ Công Thương;

Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố Sở Công Thương (nơi doanh nghiệp
đặt trụ sở)

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Đã được Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố..... /Sở Công Thương..... cấp Giấy phép ... số ... ngày ... tháng ... năm ...

Trụ sở tại:

Điện thoại:Fax:

STT	Tên thương nhân mua bán sản phẩm thuốc lá	Trụ Sở chính	Địa bàn bán	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
				Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I. THƯƠNG NHÂN PHÂN PHỐI SẢN PHẨM THUỐC LÁ											
1											
2											
	CỘNG MỤC (I)										
II. THƯƠNG NHÂN BÁN BUÔN SẢN PHẨM THUỐC LÁ											
1											

¹⁹ Phụ lục 8 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được thay thế bằng phụ lục tại Mẫu số 19 Phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BCT theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2											
...											
	CỘNG MỤC (II)										
III THƯƠNG NHÂN BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ											
1											
2											
...											
	CỘNG MỤC (III)										
	TỔNG CỘNG MỤC (I) + (II) + (III)										

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

.....

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 9
MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH BÁN HÀNG
THEO NHÃN HIỆU SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Thay thế Phụ lục 9 Thông tư số 43/2023/TT-BCT)

TÊN NHÀ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-...

....., ngày..... tháng..... năm 20

BÁO CÁO

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁN HÀNG THEO NHÃN HIỆU SẢN PHẨM THUỐC LÁ

(6 tháng đầu năm (hoặc 6 tháng cuối năm) ; cả năm)

Kính gửi: Quản lý và Phát triển thị trường trong nước - Bộ Công Thương;

Ủy ban nhân dân tỉnh/Sở Công Thương (nơi doanh nghiệp đặt trụ sở).

TÊN NHÀ CUNG CẤP:

Đã được Bộ Công Thương/Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố..... /Sở Công Thương..... cấp Giấy phép ... số ... ngày ... tháng ... năm ...

Trụ sở tại:

Điện thoại:Fax:

STT	Nhãn hiệu sản phẩm thuốc lá	TL không đầu lọc		TL đầu lọc bao mềm		TL đầu lọc bao cứng		Tổng cộng	
		Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)	Số lượng (1000 bao)	Trị giá (1000 VNĐ)
I. Nhãn quốc tế									
1									
2									
3									
II. Nhãn trong nước									
1									
2									

²⁰ Phụ lục 9 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được thay thế bằng phụ lục tại Mẫu số 20 Phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BCT theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

3									
	TỔNG CỘNG								

Doanh nghiệp xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người lập biểu
(ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc
(ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 10

Mẫu văn bản trả lời nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá; nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá; nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước
(Thay thế Phụ lục 10 Thông tư số 43/2023/TT-BCT)

**CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ
NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /
V/v

....., ngày..... tháng..... năm 20

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1).... về việc(5)..... Về việc này, Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền có ý kiến như sau:

..... (6)

Nơi nhận:

- (1);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUẢN LÝ
NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**
(Ký tên, đóng dấu)

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu/đầu tư;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Nội dung đề nghị;
- (6): Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền./

²¹ Phụ lục 10 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được thay thế bằng phụ lục tại Mẫu số 01 Phần II Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 38/2025/TT-BCT theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Thông tư số 38/2025/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

PHỤ LỤC 11²² (được bãi bỏ)

²² Phụ lục 11 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Thông tư số 43/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

PHỤ LỤC 12²³ (được bãi bỏ)

²³ Phụ lục 12 ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT được bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Thông tư số 43/2023/TT-BCT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

PHỤ LỤC 13

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v hập khẩu nguyên liệu thuốc
lá để sản xuất/gia công nguyên
liệu thuốc lá xuất khẩu

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để sản xuất/gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 14

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá
để sản xuất/gia công sản phẩm
thuốc lá xuất khẩu

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất/gia công sản phẩm thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 15

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v việc nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá
để sản xuất sản phẩm thuốc lá
tiêu thụ trong nước

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp./.

PHỤ LỤC 16
DANH MỤC CHI TIẾT THEO MÃ HS ĐỐI VỚI NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ,
GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ

(Kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
24.01	Lá thuốc lá chưa chế biến; phế liệu lá thuốc lá.
2401.10	- Lá thuốc lá chưa tước cọng:
2401.10.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.10.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng
2401.10.40	- - Loại Burley
2401.10.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng
2401.10.90	- - Loại khác
2401.20	- Lá thuốc lá, đã tước cọng một phần hoặc toàn bộ:
2401.20.10	- - Loại Virginia, đã sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.20.20	- - Loại Virginia, trừ loại sấy bằng không khí nóng
2401.20.30	- - Loại Oriental
2401.20.40	- - Loại Burley
2401.20.50	- - Loại khác, được sấy bằng không khí nóng (flue-cured)
2401.20.90	- - Loại khác
2401.30	- Phế liệu lá thuốc lá:
2401.30.10	- - Cọng thuốc lá
2401.30.90	- - Loại khác
24.03	Lá thuốc lá đã chế biến khác và các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến; thuốc lá “thuần nhất” hoặc thuốc lá “hoàn nguyên”; chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá.
	- Lá thuốc lá để hút (smoking), có hoặc không chứa chất thay thế lá thuốc lá với tỷ lệ bất kỳ:
2403.19	- - Loại khác:

	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ:
2403.19.11	- - - - Ang Hoon
2403.19.19	- - - - Loại khác
2403.19.20	- - - Lá thuốc lá đã chế biến khác để sản xuất thuốc lá điều
	- - - Loại khác:
2403.19.91	- - - - Ang Hoon
2403.19.99	- - - - Loại khác
	- Loại khác:
2403.91	- - Thuốc lá “thuần nhất” hoặc “hoàn nguyên”
2403.91.10	- - - Đã được đóng gói để bán lẻ
2403.91.90	- - - Loại khác
2403.99	- - Loại khác:
2403.99.10	- - - Chiết xuất và tinh chất lá thuốc lá
2403.99.30	- - - Các nguyên liệu thay thế lá thuốc lá đã chế biến
2403.99.90	- - - Loại khác
48.13	Giấy cuộn điều thuốc lá, đã hoặc chưa cắt theo cỡ hoặc ở dạng tập nhỏ hoặc cuộn sẵn thành ống.
4813.20.21	- - - Giấy cuộn điều thuốc lá (Tobacco wrapping paper) không phủ, dạng cuộn với chiều rộng không quá 5cm
4813.20.29	- - - Giấy cuộn điều thuốc lá (Tobacco wrapping paper) loại khác, không phủ, dạng cuộn với chiều rộng không quá 5cm
4813.20.31	- - - Giấy cuộn điều thuốc lá (Tobacco wrapping paper) đã phủ, dạng cuộn với chiều rộng không quá 5cm
4813.90.11	- - - Giấy cuộn điều thuốc lá (Tobacco wrapping paper) đã phủ, dạng cuộn với chiều rộng trên 5cm
4813.90.91	- - - Giấy cuộn điều thuốc lá (Tobacco wrapping paper) không phủ, dạng cuộn với chiều rộng trên 5cm

Ghi chú: Việc nhập khẩu thuốc lá theo hạn ngạch thuế quan được thực hiện theo các Thông tư quy định về hạn ngạch thuế quan nhập khẩu.